

Võ cổ truyền

10:48', 24/11/ 2004 (GMT+7)

Ngọc trần ngân đài

Tả hữu tấn khai, hồi thập tự

Uyển diệp liên ba đã sát túc, tọa hồi mai phục

Tấn đã tam chiến thoái thủ nhị linh

Câu thơ trên sẽ không mang ý nghĩa gì nếu không được gắn vào các thế võ, và cũng chỉ những người luyện tập võ cổ truyền mới hiểu hết những gì đang ẩn dấu bên trong từng lời thơ. Đó là bốn câu đầu trong lời thiệu của bài quyền Ngọc Trần - một bài quyền của người Việt có từ xa xưa, và hiện đang được nhiều môn phái võ cổ truyền, trong đó có phái Bình Định gia sử dụng như một bài tập căn bản.

Ngược dòng thời gian về những ngày đầu dựng nước, dân tộc Việt luôn phải học hỏi và tự rèn cho mình khả năng chiến đấu để tồn tại giữa môi trường thiên nhiên và chính trị đầy khắc nghiệt. Bên cạnh việc củng cố hành chính và quân sự, người Việt còn chú trọng tới khả năng chiến đấu cá nhân bằng tay không hoặc dùng binh khí, ở đây được hiểu chính là võ thuật. Có thể phân loại võ cổ truyền Việt Nam làm bốn nhóm chính: bao gồm nhóm các võ phái Bắc Hà, Bình Định, Nam Bộ và các võ phái gốc Trung Hoa. Nếu như Bắc Hà nổi tiếng với các môn vật cổ truyền thì ở dải đất miền Trung, võ Bình Định là một minh chứng cho quá trình tiếp thu tinh hoa võ học bên ngoài và phát triển theo phương thức đặc thù. Trong ba anh em Nguyễn Nhạc, Nguyễn Lữ, Nguyễn Huệ, thì người anh hùng áo vải của đất Tây Sơn - Nguyễn Huệ - được đời sau nhắc tới nhiều hơn cả với môn Nghiêm Thương, Tứ Môn Côn và Tứ Môn Kiếm - những môn võ sử dụng binh khí rất đặc thù. Tuy nhiên võ Bình Định không bỏ hẹp trong một vùng, một môn phái mà chia rộng thành nhiều chi phái như võ phái An Thái, An Vinh, Tây Sơn nhận, võ nhà chùa, Thanh Long võ đạo, Sa Long cương... Hầu như bất kỳ ai khi nói tới miền đất này đều biết tới hình ảnh của cô gái Bình Định múa roi, đi quyền mà niềm tự hào của họ chính là nữ tướng Bùi Thị Xuân nổi tiếng với môn Tam Bộ Tuyết hoa Song kiếm và Song phượng kiếm.

Ngày nay, các võ đường của võ Bình Định mở trên khắp cả nước, trong đó Bình Định gia là môn võ cổ truyền chính thức được công nhận tại khu vực phía Bắc. Giới võ thuật miền Bắc biết tới lão võ sư Trần Hưng Quang với chức danh trưởng môn phái, song ít ai biết là ở tuổi 75, ông vẫn đang trực tiếp chỉ dạy các lớp học trò trên võ đường tại khu Thanh Xuân Bắc- Hà Nội. Hơn 30.000 môn sinh đã thụ nghiệp, luyện tập và cống hiến cho cuộc đời với 5 điều môn quy thấm nhuần tính thiện: "Một lòng kính thầy trọng đạo, coi đồng môn như ruột thịt...".

Hơn 2.000 năm qua, người Việt Nam đã hấp thu được nét tinh túy trong nền võ học lừng danh thế giới của Trung Hoa và Tây Tạng. Tại Việt Nam, các môn phái võ Trung Hoa đã được tiếp nhận, song song tồn tại và cùng tương tác với nền võ học bản địa. Khó có thể nói một cách rõ ràng, môn võ nào còn giữ nguyên vẹn hình thể gốc gác ban đầu, bởi "phát triển" tất yếu gắn liền với "biến đổi". Người Việt đã biết cách giản lược và chế tác thêm vào những đường nét võ của riêng mình cho phù hợp với thể trạng và tâm lý dân tộc. Nếu như những môn võ gốc Trung Hoa hoặc chuyên về dương cương, sử dụng sức mạnh, hoặc thuần về âm nhu, thiên về sự mềm mại, thì khi vào tới Việt Nam, đều được trung hòa theo chiều hướng thuần hậu, lấy chế ngự đối thủ làm mục đích, dùng trí thay cho dùng lực. Minh chứng cho vấn đề này là môn phái Vovinam, vốn được sáng lập bởi cố võ sư Nguyễn Lộc vào những năm 30 và chính thức ra mắt vào năm 1939. Đây là một hệ thống các chiêu thức sáng tạo từ vật kết hợp cùng võ cổ truyền, chú trọng các đòn thế căn bản như tấn, quyền, cước, chém, gạt... Trong giai đoạn 1960-1975, Vovinam đã được truyền bá khắp đất nước, đặc biệt tại miền Nam.

Điều đặc biệt nhất trong các bài võ cổ truyền Việt Nam là các bài thiệu viết bằng chữ Nôm gắn liền với từng đường nét võ. Đây là điểm khác biệt căn bản so với võ du nhập từ nước ngoài, bởi võ Trung Quốc hoặc Tây Tạng không có lời thiệu bằng thơ, mà chỉ có tên đòn thế, chiêu thức.

Về chiều sâu, võ học dựa trên căn bản nguyên lý triết học phương Đông như âm dương, bát quái, ngũ hành... để phát triển lý thuyết nội ngoại công. Tương tự như Trung Hoa, nhiều môn phái võ cổ Việt Nam thường sử dụng hình tượng của các loài thú để xây dựng quyền pháp. Từ những bước nhảy, bắt mồi, võ dũng mãnh của hổ, từ sự nhanh nhẹn của loài khỉ, từ các cú mổ của mãng xà... võ cổ truyền đã cho ra đời môn Hồ quyền, Hổ quyền, Xà quyền... Những ai học Thiếu lâm tất sẽ biết Ngũ hình quyền là hệ thống các bài quyền long, hổ, báo, xà, hạc... song bên cạnh đó, võ Nhất Nam do võ sư trưởng môn phái Ngô Xuân Bính lập nên năm 1983 lại thiên về các đường quyền lắt léo của loài rắn. Môn võ này có phương châm là né tránh, đánh nhanh, đòn hiểm và hiệu quả cao. Thời cực thịnh của Nhất nam đã từng có hơn 5.000 môn sinh trên cả nước, song hiện giờ phong trào không còn được phát triển như xưa.

Việc gia nhập một môn võ phái cổ truyền nay không còn khó khăn như xưa. Trước kia, chúng ta thường nghe chuyện môn đồ xuất gia, tu hành trên núi cao, rừng sâu, và phải từ bỏ mọi vòng danh lợi... Giờ đây thanh thiếu niên có thể lựa chọn dễ dàng một môn phái nào đó và tập luyện ngay tại các trung tâm thể thao, câu lạc bộ. Vấn đề ở đây không phải là tập môn gì, bởi tất cả môn võ cổ truyền đều tập trung tại chữ tâm - đó là quay lại tính thiện căn bản của mỗi người. Vấn đề chính nằm ở chỗ: Bạn sẽ làm gì với gia tài võ học quý giá mà bao thế hệ đi trước đã lưu truyền tới ngày nay?

. Theo Nhà Vui